

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 1377/TCT-CS

V/v: phí bảo vệ môi trường đối với
nước thiên nhiên tinh lọc đóng chai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa.

Trả lời Công văn số 320/CT-THNVDT ngày 17/01/2014 của Cục Thuế
tỉnh Khánh Hòa về phí bảo vệ môi trường đối với nước thiên nhiên tinh lọc đóng
chai, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

*** Về phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản**

- Tại điểm 20, mục II, khoản 2 Điều 4 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày
25/08/2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản
quy định:

“2. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản:

Số TT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Mức thu tối thiểu (đồng)	Mức thu tối đa (đồng)
...
20	Nước khoáng thiên nhiên	m ³	2.000	3.000

Căn cứ quy định nêu trên, đối với hoạt động khai thác khoáng sản là nước
khoáng thiên nhiên thì phải nộp phí bảo vệ môi trường. Trường hợp nước thiên
nhiên (không phải là nước khoáng thiên nhiên) nước giếng, nước ngầm được khai
thác, phải qua tinh lọc, đóng chai sử dụng làm nước uống thì không thuộc đối
tượng phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định
tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

*** Về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải**

- Tại Điều 2 Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/03/2013 của Chính
phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định:

“Điều 2. Đối tượng chịu phí

1. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường theo quy định tại Nghị định này là
nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt.

2. Nước thải công nghiệp là nước từ các cơ sở sản xuất, cơ sở chế biến nông
sản, lâm sản, thủy sản xả thải ra môi trường.

3. Nước thải sinh hoạt là nước từ các hộ gia đình, tổ chức khác không thuộc
đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều này xả thải ra môi trường.”

09478655

- Căn cứ theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15/05/2013 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên & Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/03/2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải

+ Tại điểm g, khoản 2 Điều 1 quy định:

“Điều 1. Đối tượng chịu phí”

Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải là nước thải ra môi trường, gồm nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt.

2. Nước thải sinh hoạt là nước thải ra môi trường từ:

g) Các tổ chức, cá nhân và đối tượng khác có nước thải không được quy định tại khoản 1 Điều này”.

+ Tại khoản 1 Điều 3 quy định:

“Điều 3. Người nộp thuế”

1. Người nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải là hộ gia đình, đơn vị, tổ chức, cá nhân có nước thải được quy định tại Điều 1 Thông tư này”

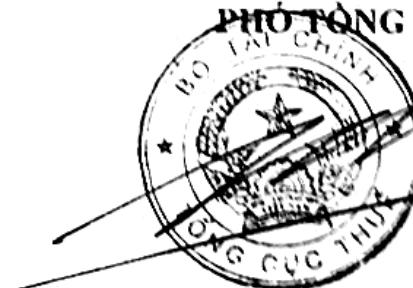
Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp tổ chức khai thác nước thiên nhiên (nước giếng, nước ngầm) để tinh lọc đóng chai sử dụng làm nước uống có nước thải ra môi trường thì thuộc đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 1 và khoản 1 Điều 3 Thông tư Liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15/05/2013 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết./.

Nơi nhận: Kế

- Như trên;
- Vụ PC-BTC, VCST – BTC;
- Vụ Pháp chế-TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).†

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

09478655